

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày 12/6/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TG - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Tăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý A Thu và ông Lò Văn Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TG tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Th**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 05 tháng 6 năm 1973, tại huyện TG, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Khối ĐK, thị trấn TG, huyện TG, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc D (đã chết) và con bà Vũ Thị Th, sinh năm 1948. Có vợ bà Nguyễn Thị Tu, sinh năm 1975; bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/3/2020 đến ngày 22/3/2020, tạm giam từ ngày 22/3/2020 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 3 năm 2020, tại khu vực thủy điện bản Ta Con, xã Chiềng Sinh, huyện TG, tỉnh Điện Biên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TG, tỉnh Điện Biên phát hiện và bắt quả tang bị cáo Nguyễn Ngọc Th đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, nghi là heroine do bị cáo tự giác lấy trong lòng bàn tay phải giao nộp.

Ngày 19/3/2020, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện TG tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu trung cầu giám định: 01 gói bột màu trắng (thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Ngọc Th) có khối lượng 0,1 gam, trích khối lượng 0,03 gam làm mẫu trung cầu giám định.

Kết luận giám định số 298A/GĐ-PC09 ngày 04/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc Th gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Khối lượng vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc Th gồm 01 gói chất bột màu trắng khối lượng 0,1 gam; (không hoàn lại đối tượng giám định).

Cáo trạng số: 36/CT-VKSTG ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TG đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Th về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và thẩm vấn tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc Th khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19/3/2020, bị cáo từ nhà đi nhờ xe máy của một người không quen biết đến bản Ta Con, xã Chiềng Sinh, huyện TG, tỉnh Điện Biên tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến bản Ta Con, xã Chiềng Sinh bị cáo xuống xe, đi bộ trên đường QL 279 hướng TG – Điện Biên thì gặp một người đàn ông (bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ) người đó hỏi bị cáo có mua Heroine thì người đó bán cho. Bị cáo đồng ý mua 50.000đ, người đó nhận 50.000đ và đưa cho bị cáo 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy trắng. Bị cáo cầm gói heroine trong tay phải, đi bộ ngược lên đường rẽ vào thủy điện bản Ta Con, xã Chiềng Sinh, huyện TG để tìm chỗ sử dụng thì bị tổ công tác cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TG phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TG giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Th và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ kết luận: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 19/3/2020, tại khu vực thủy điện bản Ta Con, xã Chiềng Sinh, huyện TG, tỉnh Điện Biên. Nguyễn Ngọc Th đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,1 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Bản cáo trạng số 36/CT-VKSTG ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TG truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy bị cáo nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tiền chất ma túy. Đảng và nhà nước đã và đang có nhiều chính sách, biện pháp phòng chống, ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn, tội phạm ma túy nhưng bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy; vì muốn thể hiện bản thân bị cáo đã bị bạn bè lôi kéo dẫn đến nghiện ma túy và thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử thấy để giúp bị cáo cai nghiện, đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Ngọc Th sinh ra và lớn lên tại huyện TG, tỉnh Điện Biên được bố mẹ cho đi học hết lớp 12, ở nhà lao động sản xuất. Đến năm 1995 xây dựng gia đình, sinh sống tại khối ĐK, thị trấn TG, huyện TG, tỉnh Điện Biên. Ngày 19/3/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TG bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo có mẹ đẻ là bà Vũ Thị Th được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông mà bị cáo khai đã bán Heroine cho bị cáo vào ngày 19/3/2020 do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TG không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Vật chứng vụ án:

Đối với 2.204 lóng gỗ tròn, dạng thớt, chưa qua sơ chế thành phẩm, có kích thước khác nhau (gỗ Nghiến) thuộc bảng IIA, nhóm II, khối lượng 8,029m³; 59 hộp gỗ xẻ, có kích thước khác nhau chưa qua sơ chế thành phẩm (gỗ Đinh hương và gỗ Dổi) có khối lượng 2, 124m³, xét đây là vật, tài sản cầm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TG, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố, bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy, một gói niêm phong màu trắng, các mép đều được dán kín, bên trong chứa 0,07 gam heroine, 01 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ gói dùng để niêm phong vật chứng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện TG, tỉnh Điện Biên).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 12/6/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện TG;
- CQTHAHS – Công an tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện TG;
- Chi cục THADS huyện TG;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu: VT. Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giàng A Tăng

